

Số: /KH-SNN

Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2021**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2014 của Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức, người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11, Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng và dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công tác cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc UBND tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Công văn số 669/SNV-TCBC&CCVC ngày 19/4/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc tuyển dụng viên chức Sở NN & PTNT năm 2021;

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2021 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

## 1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục Kiểm lâm bảo đảm chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

## 2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu biên chế viên chức đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển dụng.

## II. SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CHƯA SỬ DỤNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

**1. Số lượng biên chế được giao:** 87 biên chế.

**2. Số lượng biên chế chưa sử dụng:** Biên chế viên chức chưa sử dụng 22 chỉ tiêu, trong đó: Trung tâm Khuyến nông 02 chỉ tiêu; Trung tâm Nước sạch và VSMTNT 01 chỉ tiêu; các đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Kiểm lâm 19 chỉ tiêu.

## III. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

**1. Số lượng biên chế viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm:** 22 người, trong đó:

- Trung tâm Khuyến nông: 02 chỉ tiêu;
- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT: 01 chỉ tiêu;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Kiểm lâm: 19 chỉ tiêu.

*(chi tiết như biểu chi tiết kèm theo).*

**2. Hình thức tuyển dụng:** Thi tuyển.

**3. Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ:** Những người có trình độ chuyên môn tốt nghiệp các trường đại học trở lên chuyên ngành: quản lý xây dựng, công trình thủy lợi, kỹ thuật công trình xây dựng, luật, quản lý tài nguyên rừng, quản lý tài nguyên rừng và môi trường, lâm học, lâm nghiệp, quản lý tài nguyên thiên nhiên, kinh tế nông nghiệp, khoa học cây trồng, trồng trọt, nông lâm kết hợp, thú y, chăn nuôi thú y.

## IV. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN

### 1. Đối tượng

Người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2, mục IV dưới đây và có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

## **2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển**

a, Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu);
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc trình độ ngoại ngữ tương đương với trình độ ngoại ngữ quy định tại Công văn số 4524/UBND-NCKSTTHC ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh về việc quy đổi chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 01/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT- BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

Đối với những người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nếu có nguyện vọng đăng ký tham gia thi tuyển viên chức thì phải được sự nhất trí bằng văn bản của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

b, Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## **V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN**

Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

### **1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung**

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại khoản b, điểm 1, Mục V kế hoạch này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

## **2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm: 100 điểm.

## **VI. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC**

### **1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## **2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức**

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải đủ các điều kiện sau

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại điểm 1, Mục VI kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **VII. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU DỰ TUYỂN VÀ ÔN TẬP**

### **1. Phiếu đăng ký dự tuyển**

- Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu gửi kèm*) trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí trong danh mục vị trí việc làm cần tuyển của đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

## **2. Thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày **12 tháng 5 năm 2021 đến 16 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2021** (*trường hợp gửi qua đường bưu chính thì tính theo dấu công văn đến của Sở Nông nghiệp và PTNT chậm nhất ngày 11 tháng 6 năm 2021*).

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ (tầng I), Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn, số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**Lưu ý:** Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong giờ hành chính, không nhận phiếu dự tuyển nộp sau 16 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2021.

## **3. Thời gian ôn tập và địa điểm thi tuyển**

Theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021.

## **VIII. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG**

1. Mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí tuyển dụng và dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Nếu nguồn thu phí dự tuyển không đủ chi cho công tác tuyển dụng viên chức năm 2021, giao phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với phòng Kế hoạch - tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT lập dự toán chi tiết, trình cấp có thẩm quyền cấp bổ sung kinh phí để đảm bảo việc thực hiện công tác tuyển dụng viên chức năm 2021 theo quy định.

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tổ chức cán bộ**

- Tham mưu thực hiện niêm yết công khai kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021 tại trụ sở Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn.

- Tham mưu cho lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng và các bộ phận giúp việc để thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký tuyển dụng; niêm yết công khai danh sách thí sinh đăng ký nhu cầu tuyển dụng; tham mưu thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; tổng hợp và lập danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển; chuẩn bị các điều kiện để phục vụ kỳ thi tuyển dụng viên chức.

- Là bộ phận thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức, có trách nhiệm tham mưu thực hiện công tác tuyển dụng theo đúng quy định.

- Đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng: Báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình.

**2. Văn phòng Sở:** Đăng tải các thông tin liên quan đến tuyển dụng viên chức trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tại địa chỉ: <http://sonnptnt.backan.gov.vn>.

### **3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở**

- Niêm yết và thông báo công khai kế hoạch này tại đơn vị.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan đến kỳ thi tuyển viên chức theo sự phân công của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc cần được giải đáp đề nghị liên hệ phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn, Điện thoại: **02093.810.983**/.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở (đăng tải);

*Gửi bản giấy:*

- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hà Kim Oanh**